

XÂY DỰNG KHÔNG GIAN HỌC TẬP CHO SINH VIÊN GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC Ở ĐẠI HỌC

ThS. ĐỖ THU HÀ
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Đặt vấn đề

Thời gian và không gian là những phạm trù rất quan trọng để mọi sự vật hiện tượng trong đó có con người tồn tại với các hoạt động: sống, lao động, học tập... Phạm trù không gian học tập (KGHT) được coi là một trong những yếu tố có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của người học. KGHT có thể làm hạn chế hoặc mở rộng sự tương tác giữa người học với người học; giữa người học với giảng viên; giữa người học và các kênh truyền thông tin khác... KGHT là một khái niệm đa chiều, nhiều tầng bậc bởi góc độ tiếp cận khái niệm khá phong phú (có thể theo quan điểm của triết học, vật lí học, giáo dục học...). Bài viết này tiếp cận khái niệm này ở góc độ của giáo dục học, để cập tới việc xây dựng KGHT góp phần nâng cao chất lượng hoạt động học của sinh viên (SV).

1. Không gian học tập và sự cần thiết xây dựng không gian học tập cho sinh viên đại học

Theo quan niệm của các nhà nghiên cứu (Diana G. Oblinger, 2006 và Larry Mac Phee, 2008), KGHT là nơi diễn ra các hoạt động học, bao gồm không gian vật lí và không gian ảo. Theo đó, KGHT có thể thuộc phạm vi nhà trường cũng có thể thuộc phạm vi ngoài xã hội với những địa điểm phong phú, đa dạng. Ngay tại trong trường học cũng bao gồm các KGHT khác nhau như: không gian chính thức (phòng học, phòng thí nghiệm,...); không gian chuyển tiếp (hành lang lớp, tiến sảnh, căng tin...) và không gian ngoài trời (sân chơi, công viên...). Khác với quan niệm KGHT truyền thống (chỉ trong phạm vi lớp học), quan niệm về KGHT hiện nay bao gồm các không gian bộ phận có quan hệ chặt chẽ với nhau tạo thành một KGHT tổng thể để nhà trường có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu học tập của SV trong một môi trường giáo dục hiện đại, giàu công nghệ thông tin.

Có thể khái quát sự cần thiết phải xây dựng KGHT cho SV xuất phát từ một số lí do chủ yếu sau:

Thứ nhất, xuất phát từ vai trò của KGHT đối với SV đại học.

Hoạt động học ở đại học khác rất nhiều với hoạt động học ở các cấp học dưới. Bản chất của hoạt động này là tự học, tự tìm ra cách thức học tập phù hợp, tự

đào sâu khai thác kiến thức để hình thành kĩ năng và cao hơn là tự "tiêu hoá" những kiến thức, kĩ năng đó với sự định hướng, giúp đỡ của người thầy để biến nó thành năng lực của người học. Đây là yêu cầu tất yếu của phương pháp học ở đại học, song trong suốt thời gian qua nó vẫn là "nút thắt" chưa được tháo gỡ một cách triệt để. Một trong những nguyên nhân khiến SV dành thời gian dành cho hoạt động tự học chưa đạt được sự cân đối, hợp lí, trong đó phải kể đến sự thiếu thốn, chật hẹp về KGHT mà SV đang sở hữu. Thực tế cho thấy, KGHT có vai trò rất quan trọng đối với SV đại học, nếu SV có được một KGHT mở, năng động, mềm dẻo và tích hợp với những phương tiện, thiết bị hỗ trợ đáp ứng mọi nhu cầu của họ trong việc học tập, nghiên cứu sẽ giúp ích họ rất nhiều trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ mà giảng viên đặt ra. Một KGHT tiện lợi, phù hợp với những đặc điểm tâm lí sẽ giúp SV tận dụng được thời gian một cách tối đa; thực hiện kế hoạch học tập một cách chặt chẽ; khai thác, phát huy tốt nhất năng lượng làm việc của bản thân. Ngược lại, nếu KGHT chật hẹp; cứng nhắc, không đáp ứng được nhu cầu của SV sẽ gây ra những khó khăn nhất định, làm hạn chế hứng thú học tập và khả năng sáng tạo, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng học tập của SV.

Thứ hai, xuất phát từ thực trạng KGHT của SV đại học.

Trong những năm gần đây, nhất là từ khi chuyển sang mô hình đào tạo theo học chế tín chỉ, một số trường đại học ở nước ta đã và đang cố gắng tạo ra những KGHT tốt nhất có thể nhằm đáp ứng yêu cầu của SV. Có trường đã mạnh dạn đầu tư kinh phí để xây dựng phòng học, mua sắm trang thiết bị, nhằm tạo ra một môi trường học tập mở, năng động, tích hợp cao giúp SV thuận lợi trong quá trình chiếm lĩnh tri thức khoa học như Đại học Duy Tân [7]. Có trường đã từng bước áp dụng mô hình KGHT của các nước có nền giáo dục tiên tiến và bước đầu đem lại những hiệu quả tích cực như Đại học RMIT [6]. SV đã được học tập, nghiên cứu trong một không gian rộng rãi, vừa có tính chất tập trung lại vừa có tính riêng biệt phù hợp với những khoảng thời gian trống giữa những tiết học, những buổi học. Các điều kiện vật chất bảo

đảm như máy tính, Internet, phòng đọc, giáo trình, tài liệu, kho học liệu mở... được quan tâm xây dựng và có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của SV.

Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, KGHT của SV tại phần lớn các trường đại học ở nước ta hiện nay còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập. Hiện tượng SV phải học theo ca, do một phòng học phải phục vụ các lớp khác nhau vẫn còn diễn ra ở một số trường đại học. Ở nhiều trường, hệ thống thư viện trong tình trạng cũ kĩ, lạc hậu, cá biệt một số trường phải đi thuê địa điểm nên không bảo đảm những quy định tối thiểu về KGHT chính thức cho SV.

Theo tiêu chuẩn thiết kế trường đại học hiện hành, diện tích bình quân cho một SV đại học là $25\text{m}^2/\text{SV}$, nhưng thực tế nhiều trường đại học không đạt được tiêu chí đó. Theo số liệu khảo sát của Cục Cơ sở vật chất - Bộ Giáo dục và Đào tạo, ở Đại học Luật Hà Nội, con số này là $0,67\text{m}^2$; Đại học Xây dựng là $0,84\text{m}^2$, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh là $0,54\text{m}^2$... Bình quân diện tích sử dụng khu học tập trên mỗi SV chỉ đạt $3,6\text{m}^2$, quá thấp so với tiêu chuẩn thiết kế là 6m^2 . Về quy mô thư viện của các đại học, cao đẳng, chỉ 21,2 SV mới có một chỗ ngồi. Trong số 196 trường đại học, cao đẳng có báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo thì 24 trường không có thư viện truyền thống, 119 trường không có thư viện điện tử [2]. Thực trạng trên chỉ ra rằng các nhà trường đang thực sự gặp rất nhiều khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu của SV, đặc biệt là khi thực hiện các phương pháp học tập tích cực như làm việc nhóm, seminar, trao đổi thảo luận, hay khi SV muốn tranh thủ tự học giữa những khoảng trống thời gian trong một buổi học, ngày học. Do đó, cải thiện KGHT để SV có điều kiện học tập tốt hơn đang là một nhu cầu tất yếu đặt ra trong thực tế.

Thứ ba, xuất phát từ mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục đại học

Hiện nay, vấn đề tạo môi trường học tập và làm việc hiệu quả cho cả giảng viên và SV không chỉ được các trường quan tâm mà là vấn đề lớn được Bộ Giáo dục và Đào tạo đặc biệt chú ý. Tại Điều 50, Luật Giáo dục Đại học vừa được Quốc hội khóa XIII thông qua năm 2013 đã nhấn mạnh về: "Trách nhiệm của cơ sở giáo dục đại học trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học". Trong đó, nêu rõ các cơ sở giáo dục đại học phải đảm bảo yêu cầu về phòng học, phòng làm việc, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, kí túc xá và các cơ sở dịch vụ khác để phục vụ tốt nhất cho hoạt động dạy và học [1].

Những yêu cầu này rất cần được thực hiện nhất là đối với các trường đang thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ, hình thức đào tạo linh hoạt, mềm dẻo và đặt ra những yêu cầu cao trong việc tích cực hoá hoạt động học tập của SV. KGHT tuy không phải là yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục, đào tạo nhưng là yếu tố cơ sở, tiền đề và ngày càng quan trọng đối với mục tiêu xây dựng một nền giáo dục mở, hiện đại và hội nhập quốc tế. Muốn chuyển sang hệ thống giáo dục mở, linh hoạt có độ thích ứng cao, giúp cho người học phát huy hết năng lực của mình thì điều trước tiên phải tạo ra không gian để họ thể hiện. Thực tế cho thấy, ở nhiều trường đại học trên thế giới đã chú trọng đến việc xây dựng một KGHT tích cực có sự tương tác cao, tạo điều kiện để SV nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và phát triển các kĩ năng nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc trong tương lai. Ví dụ như Đại học Glasgow Caledonian (Anh) đã thử nghiệm thành công trong việc sử dụng không gian của quán cafe hỗ trợ hoạt động học tập và làm việc theo nhóm, khuyến khích các cuộc thảo luận không chính thức cùng với quyền truy cập vào Internet. Hình thức này là một sự kết hợp có chủ ý giữa các mục đích giải trí, tương tác xã hội... được xem là một phần thiết yếu của việc học [4]. Đại học Stanford (Mĩ) đã tận dụng không gian tiên sảnh ở tất cả các khu vực giảng đường để mở rộng KGHT cho SV, thư viện của trường được tiếp giáp với các không gian nghiên cứu khác như phòng máy tính, phòng đa năng, phòng thí nghiệm... KGHT ở nơi này được thiết kế hướng tới các tiêu chí: tiện lợi, linh hoạt, sáng tạo, để tiếp sinh lực và truyền cảm hứng cho người học và phát triển tiềm năng của tất cả SV [3].

2. Một số khuyến nghị nhằm xây dựng không gian học tập cho sinh viên đại học

Từ nhiều bất cập, trở ngại trong việc xây dựng không gian học tập cho sinh viên bao gồm những lí do khác nhau đã được đề cập ở phần trên, chúng tôi đề xuất một số khuyến nghị cụ thể như sau:

2.1. Nhận thức đúng vai trò của không gian học tập đối với việc nâng cao chất lượng dạy và học

KGHT có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học. Khi giảng viên thay đổi cách dạy, SV thay đổi cách học thì KGHT cũng cần phải có sự thay đổi cho phù hợp. Các phương pháp dạy học tích cực rất khó đạt được hiệu quả như mong muốn nếu chỉ được tiến hành trong không gian cứng vài chục m^2 cùng hàng hàng, lớp lớp bàn ghế với một giảng viên và 50-60 SV đều hướng vào tấm bảng đen nhìn những dòng phấn trắng, hay hướng vào màn hình máy chiếu với nhấp nháy những kí hiệu. Khi

SV vẫn còn phải “cắt phiên” nhau xếp hàng để dành được một chỗ ngồi ở thư viện hay lang thang tìm chỗ đứng chân trong thời gian trống tiết giữa buổi học hoặc ngày học thì rất khó thực hiện mục tiêu “giải phóng năng lượng học tập” của SV. Vì vậy, các trường đại học cần nhận thức đúng vai trò của KGHT để từ đó có những chiến lược trong việc cải tạo, bổ sung hoặc xây dựng KGHT phù hợp với điều kiện cụ thể của từng trường. Bản thân SV cần khai thác tối đa những KGHT hiện có của nhà trường một cách sáng tạo, linh hoạt để phục vụ hữu ích nhất cho hoạt động học tập.

2.2. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho các trường đại học

Như đã phân tích ở trên, KGHT nói chung bao gồm những KGHT bộ phận, có cả không gian vật lí và không gian ảo. Do đó, ngoài việc xây dựng các trường có những không gian vật lí đạt chuẩn thì điều quan trọng hơn phải tạo ra những không gian ảo cho SV học tập, nghiên cứu và tiêu hóa những tri thức, kĩ năng thu nạp được. Vấn đề mấu chốt là mỗi trường phải có chiến lược tổng thể và kế hoạch chi tiết để đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại. Hiện nay, việc trang bị và ứng dụng công nghệ vào quá trình giáo dục, đào tạo là rất cần thiết và có vai trò ngày càng lớn, hiệu quả ngày càng cao. SV và giảng viên phải được làm việc trong môi trường giàu công nghệ thông tin với những trang thiết bị hiện đại, những phòng học thông minh và thư viện điện tử. Do đó, việc đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật hiện đại ở mỗi trường là điều kiện tiên quyết để tạo ra môi trường, KGHT tích cực cho SV. Tuy nhiên, quá trình xây dựng KGHT vật lí và những KGHT ảo không thể tách rời mà có quan hệ khăng khít với nhau. Xây dựng KGHT vật lí là cơ sở, tiền đề để xây dựng KGHT ảo, ngược lại KGHT ảo sẽ phát huy hiệu quả khi được triển khai ở một KGHT vật lí đạt chuẩn.

2.3. Thực hiện có hiệu quả việc quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Hiện nay, các trường đại học cao đẳng ở nước ta đang tập trung quá nhiều ở các đô thị lớn và thiếu sự quy hoạch tổng thể dẫn đến vấn đề là diện tích các trường thường nhỏ, hẹp, không ít trường phải đi thuê địa điểm. Việc đầu tư xây dựng KGHT tích cực cho SV là điều rất khó thực hiện. Vì vậy, cần phải kiên quyết trong việc di chuyển các trường ở trung tâm ra các khu đã được quy hoạch để tiến hành xây dựng mới. Đồng thời, cần hình thành các cụm trường, khối trường mạnh, hiện đại có tính liên hoàn cao, hội nhập quốc tế, khắc phục tình trạng bị chia cắt, manh mún như hiện nay. Giải pháp này sẽ là cơ sở, tiền đề để xây

dựng KGHT tích cực cho SV. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, việc di dời các trường đại học cần phải được tiến hành với quyết tâm cao, lộ trình phù hợp đi kèm với những cơ chế, chính sách đột phá.

Kết luận

Đối với nước ta hiện nay, tiến hành xây dựng KGHT cho SV đang gặp phải những khó khăn, vướng mắc. Tuy nhiên, cần phải có quyết tâm cao và sự nỗ lực cố gắng của tất cả các cấp, các ngành, của từng cơ sở đào tạo. Xây dựng KGHT cho SV cần có những điều kiện và nội dung cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường. Ngoài ra, nó đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp phù hợp để vừa hoàn thiện những KGHT vật lí, vừa đầu tư thiết kế những KGHT ảo thực sự hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Luật Giáo dục Đại học*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo của các trường đại học, cao đẳng công lập*.
3. Diana G. Oblinger (2006), *Learning Spaces*, Educause ISBN 0-9672853-8-0.
4. Larry MacPhee (2008), *Learning spaces framework*, LSC Workshop at University of Massachusetts Amherst Massachusetts.
5. Nguyễn Minh Hiệp (2011), *Xu hướng xây dựng không gian học tập chung*, Tạp chí Thư viện - Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
6. Báo Giáo dục Việt Nam, *Đại học RMIT đưa vào hoạt động không gian học tập cộng đồng*, số ra ngày 28/11/2011.
7. “*Sinh viên Duy Tân hào hứng với không gian học tập mới*”, www.duytan.edu.vn, ngày 11/05/2013.

SUMMARY

Building space for university students to study in our country has been an urgent issue-among factors-contributes to the reform of the current higher education. The contents of the article refer to the problem of building learning spaces for students to contribute to improving the quality of teaching in universities. The paper presents an overview about the concepts of learning space and analyzes the needs of building learning space for students. From the inadequacies in the building of learning space for students at universities in recent years, the author offers a number of specific recommendations to improve the learning space for university students.